

Số: 06/2019/ QĐST - HNGĐ

N, ngày 14 tháng 01 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 163/2018/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2018 giữa:

+ Nguyên đơn: Anh Vũ Q - sinh năm 1969;

Địa chỉ: Xóm 3 HTX N, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

+ Bị đơn: Chị Vũ Thị H - Sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Xóm 3 HTX N, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vũ Q - Sinh năm: 1969 và chị Vũ Thị H - Sinh năm: 1980 cùng địa chỉ: xóm 03 HTX N, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Q và chị Vũ Thị H đều thống nhất thỏa thuận xin được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Vũ Q và chị Vũ Thị H đều thống nhất thỏa thuận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Q và chị Vũ Thị H đều thống nhất thỏa thuận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Vũ Q và chị Vũ Thị H đều thống nhất thỏa thuận anh Q nộp toàn bộ. Anh Q phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng dân sự sơ thẩm anh Q đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số: BB/2012/06360 ngày 25/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Hoàn trả anh Vũ Q số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện N;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Hùng Phương